

Số : 10/NQ-DIC No2-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v Thông qua Quy chế bán cổ phiếu ESOP cho người lao động, danh sách CBNV được quyền mua cổ phiếu ESOP và triển khai phương án bán cổ phiếu ESOP)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN – XÂY DỰNG (DIC) SỐ 2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 09/04/2021 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên;
- Biên bản họp số 09/BB-DIC No2-HĐQT, ngày 09 /12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2 như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu CTCP Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Vốn điều lệ hiện nay: 62.519.810.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.251.981 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 290.500 cổ phiếu.
7. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 2.905.000.000 đồng.
8. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 4,65%.



9. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Đối tượng được mua: Cán bộ nhân viên của CTCP Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2 đáp ứng các điều kiện theo phê duyệt của HĐQT.
Danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu ESOP và số lượng cổ phiếu tương ứng của mỗi đối tượng đính kèm Nghị quyết này.
11. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cán bộ nhân viên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.
12. Mục đích phát hành: Thu hút và tạo điều kiện cho các cán bộ nhân viên có năng lực tiếp tục cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.
13. Thời gian dự kiến giao dịch: Dự kiến trong Quý IV/2021 - Quý I/2022, sau khi được UBCKNN chấp thuận.

Điều 2: Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2, Danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu ESOP và số lượng cổ phiếu ESOP cụ thể từng cá nhân được mua (*Quy chế và Danh sách được đính kèm theo Nghị quyết này*).

Điều 3: Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

1. Triển khai thực hiện việc phát hành cổ phiếu ESOP, quyết định thời điểm thực hiện, sửa đổi, bổ sung, quy định chi tiết phương án phát hành cổ phiếu ESOP của Công ty theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc bán cổ phiếu ESOP.
2. Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, các thủ tục cần thiết, cũng như ký kết các hợp đồng, thỏa thuận tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ESOP của Công ty.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Đức Dũng



QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ESOP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 10/NQ-DIC No2-HĐQT ngày 10 tháng 12 năm 2021)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Định nghĩa từ ngữ:

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2.
- ĐHCĐ: Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT: Hội đồng Quản trị.
- CBNV: Cán bộ, nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2.
- Ngày hoàn tất đợt chào bán: là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động, ngày được Công ty xác định để phát hành cổ phiếu cho Cán bộ nhân viên.

2. Mục đích chương trình:

Nhằm ghi nhận sự đóng góp của cán bộ, nhân viên của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2 trong thời gian qua, đồng thời khích lệ tinh thần làm việc và sự gắn bó lâu dài của cán bộ, nhân viên góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, số tiền thu được từ đợt bán cổ phiếu ESOP sẽ được dùng để bổ sung nguồn vốn hoạt động tạo thêm lợi nhuận cho Công ty.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ESOP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2.
- Loại cổ phiếu dự kiến bán: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành: 290.500 cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng được mua: Cán bộ, nhân viên Công ty đáp ứng quy định về điều kiện, tiêu chí được mua cổ phiếu ESOP, số lượng cổ phiếu ESOP cụ thể từng cá nhân theo đề xuất của Giám đốc.



- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi được chấp thuận bằng văn bản từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và đã công bố thông tin theo quy định, dự kiến trong Quý IV/2021 – Quý I/2022, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định tại điểm 4, Điều 69 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn được xét duyệt tham gia mua cổ phiếu ESOP của Công ty:

Để được xét chọn tham gia vào chương trình, các thành viên phải hội đủ các điều kiện và tiêu chuẩn như sau:

2.1 Điều kiện:

Cán bộ nhân viên tham gia vào chương trình cổ phiếu ESOP phải đảm bảo các tiêu chuẩn: Là cán bộ, nhân viên thuộc Công ty có mặt tại 30/09/2021 và còn tiếp tục làm việc tại Công ty sau khi được phân phối cổ phiếu.

2.2 Tiêu chuẩn xét duyệt mua cổ phiếu ESOP:

Đối tượng mua cổ phiếu ESOP phải đáp ứng đầy đủ điều kiện: Làm việc tại Công ty trước ngày 30/09/2021 và giữ vai trò quản lý, lãnh đạo tại Công ty.

3. Nguyên tắc phân phối quyền mua cổ phiếu ESOP

Số lượng cổ phiếu ESOP được mua của từng CBNV được phân phối theo nguyên tắc sau: Đối với toàn thể cán bộ nhân viên thoả mãn điều kiện: Toàn bộ số cổ phiếu sẽ được phân phối cho toàn thể cán bộ nhân viên thoả mãn các điều kiện, số lượng cổ phiếu phân phối cho từng cá nhân căn cứ theo vị trí công tác, thâm niên công tác.

- Nguyên tắc phân phối chung theo vị trí công tác:

STT	Chức vụ tại Công ty	SLCP phân phối (cổ phiếu/người)
1	Lãnh đạo công ty	12.000=>15.000
2	Trưởng, phó phòng	10.000
3	Các giám đốc dự án, chỉ huy trưởng	8.000
4	Phụ trách các bộ phận	6.000
5	Người lao động công tác đủ 3 năm trở lên	3.000
6	Người lao động công tác đủ 1 năm đến dưới 3 năm	1.500
7	Người lao động công tác dưới 1 năm	1.000

- Ngoài ra, trong quá trình tính toán số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng cá nhân, HĐQT sẽ cân nhắc thêm các yếu tố sau trước khi phê duyệt chính thức số lượng cổ phiếu cụ thể mà từng cá nhân được mua:

- ✓ Thâm niên công tác: căn cứ thời gian công tác của từng cá nhân tại Công ty;
- ✓ Mức độ ảnh hưởng của công ty, đơn vị đối với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- ✓ Tính cần thiết phải giữ chân nhân viên đối với hoạt động kinh doanh của Công ty;

- HĐQT là cơ quan quyết định đối tượng được phân phối cổ phần và số lượng cổ phần phân phối cho từng cá nhân cụ thể.

5500
CỘNG
CỔ
PHIẾU
XÂY
(DỊCH)
3 TÀU

- Danh sách cụ thể theo Phụ lục 1 đính kèm.

III. QUY ĐỊNH VỀ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG CỦA CỔ PHIẾU ESOP PHÁT HÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. CBNV được tham gia mua cổ phiếu ESOP của Công ty phải tuân thủ theo đúng quy định về thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại mục này. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.
2. Cá nhân tham gia chương trình được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ như đối với cổ đông phổ thông trên toàn bộ số lượng cổ phiếu đã mua theo quy chế này.
3. Thời gian hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP của Công ty là 01 năm kể từ khi hoàn tất đợt chào bán. Theo đó, toàn bộ Cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu ESOP lần này sẽ cam kết làm việc tại Công ty tối thiểu 01 năm. Trường hợp Cán bộ nhân viên nghỉ việc trước thời hạn quy định như trên, toàn bộ số lượng cổ phiếu ESOP sẽ bị thu hồi lại với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

IV. XỬ LÝ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP TRONG TRƯỜNG HỢP CBNV KHÔNG CÒN LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY

1. Các trường hợp mua lại cổ phiếu:

Công ty và/hoặc Công đoàn sẽ thực hiện mua lại số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV trong các trường hợp sau:

- Thành viên HĐQT bị bãi nhiệm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ hoặc bị mất tư cách là thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thành viên HĐQT nộp đơn xin từ nhiệm trước thời hạn hết hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu với bất kỳ lý do gì, trừ trường hợp khác theo Quyết định của Chủ tịch HĐQT.
- CBNV nghỉ việc trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu với bất kỳ lý do gì (bao gồm cả việc Hợp đồng lao động hết hạn và không được công ty gia hạn) trừ trường hợp khác theo quyết định của Chủ tịch HĐQT.

2. Các trường hợp không bị mua lại cổ phiếu:

Chủ tịch HĐQT sẽ xem xét cho phép CBNV (hay người được thừa kế theo quy định của pháp luật) vẫn được hưởng trọn vẹn quyền lợi ESOP hoặc Công ty/ Công đoàn sẽ mua lại cổ phần với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận (nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần) trong các trường hợp sau:

- Thành viên HĐQT miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ làm việc; vì vấn đề sức khỏe hoặc trong trường hợp bất khả kháng khác (được phê duyệt của Chủ tịch HĐQT);
- CBNV thực hiện chế độ hưu trí đúng quy định của pháp luật hoặc được điều động, chuyển công tác theo quyết định của Công ty;
- CBNV bị chết hay mất sức lao động không thể tiếp tục làm việc tại Công ty;
- Đối với các trường hợp đặc biệt khác chưa được quy định ở trên, Chủ tịch HĐQT sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để ra quyết định mua lại số cổ phiếu ESOP vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV.

3. Phân phối cổ phiếu mua không hết

0773
CÔNG TY
PHÁT HÀNH
CHƯƠNG TRÌNH
ESOP
SỐ 1
BÀ Rịa

- Trường hợp những cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu nhưng không mua, HĐQT sẽ quyết định việc phân phối số cổ phiếu không mua cho cán bộ nhân viên thuộc Công ty. Tiêu chí phân phối do HĐQT quyết định.
- Đối với những cổ phiếu đã phân phối cho cán bộ nhân viên nhưng bị thu hồi lại theo quy định tại điều 1, HĐQT sẽ quyết định việc phân phối số cổ phiếu thu hồi cho cán bộ nhân viên thuộc Công ty. Tiêu chí phân phối cho HĐQT quyết định.

4. Giá mua lại cổ phiếu ESOP:

Công ty sẽ thực hiện mua lại số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. Hình thức mua lại cổ phiếu ESOP:

Tùy thuộc vào tình hình thực tế tại thời điểm mua lại cổ phiếu ESOP, HĐQT Công ty sẽ quyết định lựa chọn hình thức mua lại cổ phiếu ESOP là: Công ty mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ và/hoặc Công đoàn Công ty thực hiện mua lại cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Trường hợp HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu ESOP theo hình thức Công đoàn Công ty thực hiện mua lại. Số lượng cổ phiếu này sẽ được dùng làm nguồn để phân phối cho CBNV khác theo nghị quyết của HĐQT. Công ty sẽ thực hiện trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi để Công đoàn thanh toán tiền mua lại cổ phiếu của CBNV.
- Trường hợp HĐQT thông qua phương án mua lại cổ phiếu ESOP theo hình thức Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ và thực hiện giảm vốn điều lệ. Hội đồng quản trị sẽ ban hành quyết định mua lại phù hợp với quy định tại khoản 6 điều 36 Luật Chứng khoán, theo đó:
 - ✓ Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động được Công ty mua lại để giảm vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên;
 - ✓ Công ty phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định nêu trên.

V. ĐIỀU CHỈNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ESOP

Theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty là cơ quan cao nhất có quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Hội đồng quản trị giao Chủ tịch HĐQT linh hoạt xem xét, phê duyệt các tình huống phát sinh nhỏ không nằm trong các điều khoản quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo tính công bằng, minh bạch và không được vượt quá số lượng Cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua với giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Đức Dũng

PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU BÁN ƯU ĐÃI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Kèm theo danh sách CBCNV được mua)

Tổng số cổ phiếu phát hành

290.500 cổ phiếu

STT	Đối tượng phân phối	Số lượng nhân viên	Phương án phân phối	
			Số lượng cổ phiếu mỗi người được mua	Tổng số cổ phiếu bán ra
1	Ban lãnh đạo	2		
	Giám đốc	1	15.000	15.000
	Phó giám đốc	1	12.000	12.000
2	Các trưởng phòng	5	10.000	50.000
3	Các giám đốc dự án, chỉ huy trưởng	6	8.000	48.000
4	Phụ trách các bộ phận	7	6.000	42.000
5	Người lao động công tác tại DIC2	69		0
	NLĐ công tác từ 3 năm trở lên	19	3.000	57.000
	NLĐ công tác từ đủ 1 năm đến dưới 3 năm	33	1.500	49.500
	NLĐ công tác dưới 1 năm	17	1.000	17.000
	Tổng cộng	89		290.500

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 12 năm 2021

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Đức Dũng

DANH SÁCH CBCNV PHẦN PHỐI CỔ PHIẾU ESOP

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phòng ban	Số CP được phân phối
I				
	Ban lãnh đạo			27.000
1	Vũ Gia Tân	Giám đốc điều hành	Ban giám đốc	15.000
2	Trần Văn Chung	Phó Giám đốc Tài Chính	Ban giám đốc	12.000
II				
Trưởng phó phòng				
1	Nguyễn Văn Minh	Trưởng phòng Tổ chức - Nhân sự	Tổ Chức - Nhân Sự	10.000
2	Nguyễn Minh Trí	Trưởng phòng Kinh tế xây dựng	Kinh tế xây dựng	10.000
3	Lê Văn Vinh	Trưởng phòng Kỹ thuật thi công	Kỹ thuật thi công	10.000
4	Phạm Thị Thu Hằng	Phó phòng kế toán	Kế Toán - Tài chính	10.000
5	Nguyễn Hồng Huyền	Trưởng bộ phận QS, mua sắm	Kinh tế xây dựng	10.000
III				
Chỉ huy trưởng công trình				
1	Lê Thanh Quyết	Chỉ huy trưởng	BQL Dự án Cái Mép	8.000
2	Bùi Minh Thắng	Chỉ huy trưởng	BQL Dự án khối D	8.000
3	Ngô Văn Lành	Phó Giám đốc dự án/ CHT Ngân Hiệp 1	BQL Dự án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	8.000
4	Nguyễn Hữu Linh	Chỉ huy trưởng	BQL Dự án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	8.000
5	Nguyễn Đức Hiệp	Trưởng Ban ép cọc, hạ tầng, bảo hành, bảo trì		8.000
6	Cao Quang Đạt	Trưởng ban ATLD	Ban An Toàn Lao Động	8.000
IV				
Phụ trách các bộ phận				
1	Trương Văn Thanh	Chỉ huy trưởng Phần hoàn thiện Hamptons	BQL dự án Hamptons	6.000
2	Trần Công Tín	Trưởng BP Bảo hành bảo trì QLTB	Kỹ thuật thi công	6.000
3	Trình Văn Huỳnh	Phụ trách về tài sản - CCDC	Kế Toán - Tài chính	6.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phòng ban	Số CP được phân phối
4	Lê Quang Cường	QS	Kinh tế xây dựng	6.000
5	Lê Thanh Minh	QS	Kinh tế xây dựng	6.000
6	Nguyễn Thuý Lê	Trưởng bộ phận hợp đồng, thương mại	Kinh tế xây dựng	6.000
7	Trần Thanh Hải	Tham mưu	Tổ Chức - Nhân Sự	6.000
V	CBNV làm việc trên 3 năm			57.000
1	Hoàng Thị Nhó	Nhân viên Lễ tân	Tổ Chức - Nhân Sự	3.000
2	Lê Thị Hương	Nhân viên tập vụ	Tổ Chức - Nhân Sự	3.000
3	Trịnh Văn Mai	Lái xe	Tổ Chức - Nhân Sự	3.000
4	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nhân viên Lao Động - Tiền Lương	Tổ Chức - Nhân Sự	3.000
5	Võ Văn Dương	Bảo vệ kho công ty - Kiểm thủ kho	Kế Toán - Tài chính, thủ kho Tân Hải	3.000
6	Lê Thị Hải Yến	Thủ quỹ	Kế Toán - Tài chính	3.000
7	Nguyễn Thị Thuý	Kế toán viên	Kế Toán - Tài chính	3.000
8	Trần Quốc Phương	Công nhân điện	BQL Dự Án CSJ	3.000
9	Lê Thị Hoài	Kế toán viên	BQL Dự Án khối D	3.000
10	Đoàn Tiến Lộc	Nhân viên kỹ thuật	BQL Dự Án CSJ giai đoạn 2	3.000
11	Vương Thanh Hải	Nhân viên	Kinh tế xây dựng	3.000
12	Phạm Thị Ly	Nhân viên kỹ thuật	Kinh tế xây dựng	3.000
13	Tổng Ngọc Châu	Nhân viên kỹ thuật	Kỹ thuật thi công	3.000
14	Trịnh Đình Tiên	Công nhân điện	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	3.000
15	Lê Văn Diên	Công nhân điện	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	3.000
16	Bùi Trí Đức	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	3.000
17	Đình Hồng Ngọc	Kế toán viên	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	3.000

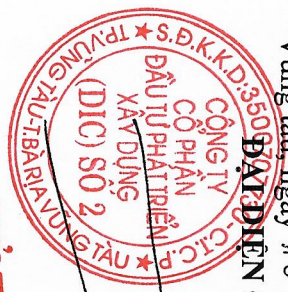
STT	Họ và tên	Chức vụ	Phòng ban	Số CP được phân phối
18	Phạm Văn Thắng	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án KDV Hậu Cần Sau Cảng Tân Thành	3.000
19	Trịnh Văn Lương	Bảo vệ	BQL Dự Án Khối D - Pullman	3.000
VI CBNV làm việc từ 1 - dưới 3 năm				
1	Đỗ Thùy Nhung	Nhân viên Văn Thư	Tổ Chức - Nhân Sự	1.500
2	Phạm Văn Hạnh	Bảo vệ	Tổ Chức - Nhân Sự	1.500
3	Phạm Văn Phương	Lái xe	Tổ Chức - Nhân Sự	1.500
4	Phạm Thị Phương Thảo	Kế toán viên	Kế Toán - Tài chính	1.500
5	Vũ Thị Huyền	Kế toán viên	Kế Toán - Tài chính	1.500
6	Triệu Thị Ngọc Trinh	Nhân viên	BQL Dự Án Long Sơn	1.500
7	Nguyễn Minh Hải	Trưởng bộ phận MEP	Các BQL Dự Án	1.500
8	Dương Thị Mỹ Linh	Thông dịch viên	BQL Dự Án Long Sơn	1.500
9	Lê Xuân Long	Thủ kho	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.500
10	Hồ Sỹ Hoàng	Kỹ thuật điện	BQL Dự Án Khối D	1.500
11	Lê Thương	Nhân viên	Kinh tế xây dựng	1.500
12	Nguyễn Thị Thủy Ly	Nhân viên	Kinh tế xây dựng	1.500
13	Trần Thị Thu Thủy	Nhân viên	Kinh tế xây dựng	1.500
14	Phạm Thị Thương	Nhân viên	Kỹ thuật thi công	1.500
15	Nguyễn Thị Phương Dung	Kỹ thuật kiến trúc	Kỹ thuật thi công	1.500
16	Trần Thái Dương	Kỹ thuật kiến trúc	Kỹ thuật thi công	1.500
17	Đỗ Hoàng Đại Nhân	Trưởng bộ phận Thiết kế	Kỹ thuật thi công	1.500
18	Trần Thị Hồng Nhung	Kỹ thuật kiến trúc	Kỹ thuật thi công	1.500
19	Bùi Văn Vinh	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.500

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phòng ban	Số CP được phân phối
20	Phan Hoài Bương	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.500
21	Nguyễn Văn Chương	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.500
22	Đỗ Văn Điệp	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.500
23	Diêm Công Hoan	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.500
24	Phạm Tuấn Quỳnh	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.500
25	Nguyễn Mạnh Quyết	Kỹ thuật trắc đạc	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.500
26	Lê Thanh Lộc	Giám sát ATLD	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.500
27	Lê Thị Linh Giang	Kỹ thuật xây dựng	Kinh tế xây dựng	1.500
28	Đoàn Phan Huy Cường	Nhân viên IT	Tổ Chức - Nhân Sự	1.500
29	Nguyễn Thị Hoàn	Nhân viên	Kinh tế xây dựng	1.500
30	Trần Thị Thu Hương	Nhân viên	Kinh tế xây dựng	1.500
31	Nguyễn Thị Lan Phương	Kỹ thuật kiến trúc	Kỹ thuật thi công	1.500
32	Ngô Xuân Quang	Công nhân điện nước công trình	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.500
33	Phan Kim Hòa	Nhân viên	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.500
VII CBNV làm việc dưới 1 năm				17.000
1	Phạm Thị Nhung	Nhân viên Tổ chức - Hành chính - Nhân sự	Tổ Chức - Nhân Sự	1.000
2	Vũ Hoàng Anh	Nhân viên quản lý ISO	Tổ Chức - Nhân Sự	1.000
3	Dương Thị Thu Trang	Nhân viên thanh quyết toán Điện & Nước	Kinh tế xây dựng	1.000
4	Phùng Hữu Tú	Công nhân bảo trì điện nước công trình	Kỹ thuật thi công	1.000
5	Nguyễn Văn Truân	Nhân viên Shoppdrawing	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.000
6	Lê Văn Lâm	Kỹ thuật trắc đạc	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.000
7	Nguyễn Công Thiện	Kỹ thuật điện	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phòng ban	Số CP được phân phối
8	Võ Đức Hiền	Nhân viên thanh quyết toán công trình Điện	Kinh tế xây dựng	1.000
9	Trần Công Chính	Kỹ sư QS (QA&QC)	Kinh tế xây dựng	1.000
10	Tạ Quang Hà	Nhân viên kỹ thuật	Kỹ thuật thi công	1.000
11	Trần Quốc Bảo	Kỹ thuật MEP	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.000
12	Lê Chế Phát	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.000
13	Trần Văn Thắng	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Ngân Hiệp 1 - Hồ Tràm	1.000
14	Lê Xuân Quang	Kỹ thuật MEP	BQL Dự Án Long Sơn	1.000
15	Trần Văn Hiền	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Hậu cần sau cảng	1.000
16	Lê Hoàng Điện	Giám sát ATLB	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.000
17	Phạm Minh Sáng	Kỹ thuật xây dựng	BQL Dự Án Novaworld Hồ Tràm - The Tropicana	1.000
Tổng cộng				290.500

Vững lâu, ngày 10 tháng 12 năm 2021

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Đức Dũng

